

BÀI HỌC ĐỊA LÝ 8

Giáo viên hướng dẫn: Lương Thị Thanh

Học sinh: Từ lớp 8/1 đến 8/10 Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm

Học sinh ghi bài vào vở (phần A), đọc sách giáo khoa và trả lời câu hỏi (phần B)

TUẦN 1 Tiết: 1	PHẦN I. THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI Ở CÁC CHÂU LỤC CHƯƠNG XI: CHÂU Á <u>Bài 1: Vị trí địa lý, địa hình và khoáng sản</u>
---------------------------------	--

PHẦN A: BÀI MỚI

1. Vị trí địa lý và kích thước của châu lục

- Là một bộ phận của lục địa Á – Âu
- Diện tích : 44,4 triệu km², lớn nhất thế giới.
- Trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng xích đạo tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương lớn.

2. Đặc điểm địa hình và khoáng sản

a. Địa hình

- Có nhiều hệ thống núi, sơn nguyên cao đồ sộ và nhiều đồng bằng rộng bậc nhất thế giới.
- Các dãy núi chạy theo hai hướng chính -> địa hình chia cắt phức tạp.
- Các núi và sơn nguyên tập trung ở vùng trung tâm.

b. Khoáng sản

- Rất phong phú và có trữ lượng lớn như: dầu mỏ, khí đốt, than, sắt, crom và kim loại màu.
- Dầu mỏ, khí đốt : Tây Nam Á và Đông Nam Á

PHẦN B. HỌC SINH LÀM BÀI TẬP

Câu 1: Nêu các đặc điểm về vị trí địa lý, kích thước của lãnh thổ Châu Á và ý nghĩa của chúng đối với khí hậu.

Câu 2: Trình bày các đặc điểm của địa hình châu Á

Câu 3: Dựa vào hình 1.2 SGK, hãy ghi tên các đồng bằng lớn và các con sông chính chảy trên từng đồng bằng vào vở học theo bảng mẫu sau:

STT	Các đồng bằng	Các sông chính
1		
2		
3		

HẾT